



KHUNG LÃI SUẤT, PHÍ VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI¹

* Áp dụng từ ngày 03/03/2025 cho đến khi có thông báo mới của SVFC²

I. LÃI SUẤT CHO VAY

Lãi suất (*) tính dựa trên dư nợ gốc giảm dần

Cho vay tiêu dùng trả góp

Mức lãi suất tối thiểu

0%

Mức lãi suất cụ thể được áp dụng tùy thuộc theo từng chương trình cho vay được SVFC thông báo tại từng thời điểm, chi tiết xin vui lòng liên hệ Hotline: **1900 5454 49**

Mức lãi suất tối đa

59%

II. NGUYÊN TẮC VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI

(Tuân thủ theo Thông tư 14/2017/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018)

1. Công thức tính lãi

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum(\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

Số tiền lãi được tính trên số dư thực tế nhân (x) với số ngày duy trì số dư thực tế nhân (x) với lãi suất tính lãi chia (:) 365, cụ thể:

- a) **Lãi suất tính lãi:** theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một (1) năm là ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.
b) **Số dư thực tế:** là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn (lãi trong hạn) hoặc số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế phải trả khi phát sinh nợ quá hạn.
c) **Số ngày duy trì số dư thực tế:** là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.

2. Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày giải ngân khoản vay đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản vay (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

III. LÃI SUẤT ÁP DỤNG CHO NỢ QUÁ HẠN VÀ PHÍ

ĐỀ MỤC	VAY TIÊU DÙNG TRẢ GÓP
1. Lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn (lãi suất áp dụng cho dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả)	150% lãi suất cho vay trong hạn quy định tại Hợp Đồng Cho Vay
2. Lãi chậm trả trên dư nợ lãi trong hạn đã quá hạn thanh toán (Lãi suất áp dụng cho số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả)	10%/năm
3. Phí tất toán trước hạn (áp dụng chung cho cả trường hợp thanh toán một phần nợ gốc trước hạn và tất toán toàn bộ nợ gốc trước hạn)	Bằng 6% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán đầu tiên đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 13. Bằng 4% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 13 đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 19 (nếu có). Bằng 3% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 19 đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 25 (nếu có). Bằng 2% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 25 trở đi (nếu có).
4. Phí cung cấp dịch vụ liên quan đến hồ sơ vay theo yêu cầu của Khách hàng (đã bao gồm thuế GTGT)	Phát hành Thư Xác Nhận Khoản Vay 110.000 VND/thư Cung cấp Bảng Chi Tiết Giao Dịch Thanh Toán 55.000 VND/bản Cung cấp Bản sao Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm 110.000 VND/bản Cung cấp Bản sao Hợp Đồng Cho Vay 110.000 VND/bản Giao nhận tài liệu theo yêu cầu qua đường bưu điện tại địa chỉ đăng ký 55.000 VND/lần Cung cấp định kỳ Giấy Biên Nhận giữ bản gốc giấy tờ xe (xác nhận giữ bản chính) miễn phí Cung cấp lại Giấy Biên Nhận giữ bản gốc giấy tờ xe khi có yêu cầu đột xuất (xác nhận giữ bản chính) 220.000 VND/bản Cung cấp Bản sao y có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe máy sẽ bao gồm: • Đóng phí cho SVFC: 55.000 VND/bản • Đóng phí thực hiện dịch vụ sao y có chứng thực cho đối tác cung cấp dịch vụ: 440.000 VND/lần và 5.000 VND/bản Cho mượn Giấy đăng ký xe bản gốc 300.000 VND/lần

Lưu ý: Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam không thu bất kỳ loại phí nào khác ngoài bảng phí nêu trên đây như phí thẩm định, phí phê duyệt khoản vay...



¹ Cho vay tiêu dùng trả góp để mua hàng tiêu dùng (điện máy, điện thoại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình, hàng hóa tiêu dùng khác...) và xe máy.

² SVFC: Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Shinhan Việt Nam